

83. KINH MAKHĀDEVA

(*Makhādeva Sutta*)¹

308. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú ở Mithilā (Di-tát-la), tại Makhādevāmbavana. Rồi Thế Tôn mỉm cười khi đến tại một địa điểm. Tôn giả Ānanda liền suy nghĩ: “Do nhân gì, do duyên gì, Thế Tôn lại mỉm cười? Không phải không có lý do khiến Thế Tôn mỉm cười.” Rồi Tôn giả Ānanda, đắp y phía một bên vai, chấp tay vái chào Thế Tôn và bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì Thế Tôn lại mỉm cười? Không phải không lý do khiến Thế Tôn mỉm cười.

– Thuở xưa, này Ānanda, vị vua nước Mithilā này tên là Makhādeva, là vị Pháp vương như pháp, kiên trì trên pháp, vị Đại vương thực hành chánh pháp, giữa các Bà-la-môn, gia chủ, giữa thị dân và thôn dân, hành trì lễ Bố-tát (*Uposatha*) vào các ngày mười bốn, ngày mười lăm và ngày mùng tám. Rồi này Ānanda, Vua Makhādeva sau nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm, bảo người thợ cạo tóc:

“Này thợ cạo tóc, khi nào ông thấy trên đầu ta có mọc tóc bạc, hãy báo cho ta biết.”

“Thưa vâng, tâu Đại vương.”

Này Ānanda, người thợ cạo tóc vâng đáp Vua Makhādeva. Này Ānanda, sau nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm, người thợ cạo tóc thấy trên đầu Vua Makhādeva có sanh tóc bạc, thấy vậy liền tâu Vua Makhādeva:

“Các thiên sứ đã hiện ra cho Đại vương, tóc bạc đã được thấy mọc trên đầu.”

“Vậy này thợ cạo tóc, hãy khéo nhổ những sợi tóc bạc ấy với cái nhíp và đặt chúng trên bàn tay của ta.”

“Thưa vâng, tâu Đại vương.”

Này Ānanda, người thợ cạo tóc vâng đáp Vua Makhādeva, sau khi khéo nhổ những sợi tóc bạc ấy với cái nhíp, đặt chúng trên bàn tay của Vua Makhādeva.

¹ Xem J. I. 138; VI. 97. Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Đại Thiên Nại-lâm kinh* 大天奈林經 (T.01. 0026.67. 0511c21). Tham chiếu: *Tăng. Tăng* (T.02. 0125.1.1. 0549b09); *Tăng. Tăng* (T.02. 0125.50.4. 0806c21); *Ma-điều Vương kinh* 摩調王經 (T.03. 0152.87. 0048b25); *Pháp cú kinh, Đạo-lợi phẩm* 法句經道利品 (T.04. 0210.38. 0574b16); *Pháp cú thí dụ kinh, Đạo-lợi phẩm* 法句譬喻經道利品 (T.04. 0211.38. 0606b16); *Phật thuyết Trừ khủng tai hoạn kinh* 佛說除恐災患經 (T.17. 0744. 0533b01).

309. Rồi này Ānanda, Vua Makhādeva, sau khi cho người thợ cạo tóc một lương áp như một ân tứ, liền cho gọi Hoàng tử con đầu và nói:

“Này Hoàng tử thân yêu, các thiên sứ đã hiện ra cho ta, tóc bạc đã được thấy mọc trên đầu. Ta đã hưởng thọ các dục lạc thế gian, nay đã đến thời đi tìm kiếm các thiên lạc. Hãy đến đây, này Hoàng tử thân yêu, hãy trị vì quốc độ này! Sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, ta sẽ xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Và này, Hoàng tử thân yêu, khi nào con thấy tóc bạc mọc trên đầu, thời hãy cho người thợ cạo tóc một lương áp như một ân tứ, sau khi khéo giao lại quốc gia cho Hoàng tử con đầu, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, hãy xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Truyền thống tốt đẹp này do ta thiết lập, con phải tiếp tục duy trì, con chớ thành người tối hậu sau ta! Này Hoàng tử thân yêu, khi hai người còn tồn tại, và có sự đứt đoạn của truyền thống này, thời người nào [làm cho đứt đoạn], người ấy là người tối hậu. Vậy này Hoàng tử thân yêu, ta nói với con: ‘Truyền thống tốt đẹp này do ta thiết lập, con phải tiếp tục duy trì. Con chớ thành người tối hậu sau ta!’”

Rồi này Ānanda, Vua Makhādeva, sau khi cho người thợ cạo tóc một lương áp [như là một ân tứ], sau khi khéo giao quốc gia cho Hoàng tử con đầu, chính tại rừng xoài Makhādeva này, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia. Vị này an trú, biến mãn một phương với tâm thẩm nhuần lòng từ; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; vị ấy an trú, biến mãn với tâm thẩm nhuần lòng từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân... với tâm thẩm nhuần lòng bi... (như trên)... với tâm thẩm nhuần lòng hỷ... (như trên)... an trú, biến mãn một phương với tâm thẩm nhuần lòng xả; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; vị ấy an trú, biến mãn với tâm thẩm nhuần lòng xả, quảng đại, vô biên, không hận, không sân. Nhưng này Ānanda, Vua Makhādeva, tám vạn bốn ngàn năm, đã chơi trò chơi của Hoàng tử; tám vạn bốn ngàn năm, đã trị vì như một Phó vương; tám vạn bốn ngàn năm, đã chấp chánh như một Quốc vương; tám vạn bốn ngàn năm, chính tại rừng xoài Makhādeva này, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, sống theo Phạm hạnh. Vị này, sau khi tu tập bốn Phạm trú, khi thân hoại mạng chung, được sanh lên Phạm thiên giới.

310. Rồi này Ānanda, con Vua Makhādeva, sau nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm, cho gọi người thợ cạo tóc:

“Này thợ cạo tóc, khi nào ông thấy trên đầu ta có mọc tóc bạc, hãy báo cho ta biết.”

“Thưa vâng, tâu Đại vương.”

Này Ānanda, người thợ cạo tóc vâng đáp con Vua Makhādeva. Này Ānanda,

sau nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm người thợ cạo tóc thấy trên đầu con Vua Makhādeva có sanh tóc bạc, thấy vậy liền tâu với con Vua Makhādeva:

“Các thiên sứ đã hiện ra cho Đại vương, tóc bạc đã được thấy mọc trên đầu.”

“Vậy này thợ cạo tóc, hãy khéo nhổ những sợi tóc bạc ấy với cái nhíp và đặt chúng trên bàn tay của ta!”

“Thưa vâng, tâu Đại vương.”

Này Ānanda, người thợ cạo tóc vâng đáp con Vua Makhādeva, sau khi khéo nhổ những sợi tóc bạc ấy với cái nhíp, đặt chúng trên bàn tay của con Vua Makhādeva. Rồi này Ānanda, con Vua Makhādeva, sau khi cho người thợ cạo tóc một lương áp như một ân tứ, liền cho gọi vị Hoàng tử con đầu và nói:

“Này Hoàng tử thân yêu, các thiên sứ đã hiện ra cho ta, tóc bạc đã thấy mọc trên đầu. Ta đã hưởng thọ dục lạc thế gian, nay đã đến thời đi tìm kiếm các thiên lạc. Hãy đến đây, này Hoàng tử thân yêu, hãy trị vì quốc độ này! Sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, ta sẽ xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Và nay, này Hoàng tử thân yêu, khi nào con thấy tóc bạc mọc trên đầu, thời hãy cho người thợ cạo tóc một lương áp như một ân tứ, sau khi khéo giao lại quốc gia này cho vị Hoàng tử con đầu, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, hãy xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Truyền thống tốt đẹp này do ta thiết lập, con phải tiếp tục duy trì, chớ thành người tối hậu sau ta! Này Hoàng tử thân yêu, khi hai người còn tồn tại, và có sự đứt đoạn của truyền thống này, thời người nào [làm cho đứt đoạn], người ấy là người tối hậu. Vậy này Hoàng tử thân yêu, ta nói với con: ‘Truyền thống tốt đẹp này do ta thiết lập, con phải tiếp tục duy trì. Con chớ thành người tối hậu sau ta!’”

Rồi này Ānanda, con Vua Makhādeva, sau khi cho người thợ cạo tóc một lương áp [như một ân tứ], sau khi khéo giao quốc gia cho vị Hoàng tử con đầu, chính tại rừng xoài này, con Vua Makhādeva, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia. Vị này an trú, biến mãn một phương với tâm thâm nhuần lòng từ; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thủy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; vị ấy an trú, biến mãn với tâm thâm nhuần lòng từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân... với tâm thâm nhuần lòng bi... (như trên)... với tâm thâm nhuần lòng hỷ... (như trên)... an trú, biến mãn một phương với tâm thâm nhuần lòng xả; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thủy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; vị ấy an trú, biến mãn với tâm thâm nhuần lòng xả, quảng đại, vô biên, không hận, không sân. Nhưng này Ānanda, con Vua Makhādeva, tám vạn bốn ngàn năm, đã chơi trò chơi của Hoàng tử; tám vạn bốn ngàn năm, đã trị vì như một Phó vương; tám vạn bốn ngàn năm, đã chấp chánh như một Quốc vương; tám vạn bốn ngàn năm, chính tại rừng xoài này, con Vua Makhādeva, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia, từ

bỏ gia đình, sống không gia đình, sống theo Phạm hạnh. Vị này, sau khi tu tập bốn Phạm trú, khi thân hoại mạng chung, được sanh lên Phạm thiên giới.

311. Rồi này Ānanda, các tử tôn của Vua Makhādeva truyền nối tiếp tục vua ấy, sau tám vạn bốn ngàn năm làm vương tộc (Khattiya), chính tại rừng xoài Makhādeva này, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Các vị ấy an trú, biến mãn một phương với tâm thâm nhuần lòng từ và an trú; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; vị ấy an trú, biến mãn với tâm thâm nhuần lòng từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân... với tâm thâm nhuần lòng bi... (như trên)... với tâm thâm nhuần lòng hỷ... (như trên)... an trú, biến mãn một phương với tâm thâm nhuần lòng xả; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; những vị ấy an trú, biến mãn với tâm thâm nhuần lòng xả, quảng đại, vô biên, không hận, không sân. Các vị ấy, tám vạn bốn ngàn năm, đã chơi trò chơi của Hoàng tử; tám vạn bốn ngàn năm, đã trị vì như Phó vương; tám vạn bốn ngàn năm, đã chấp chánh như Quốc vương; tám vạn bốn ngàn năm, chính tại rừng xoài Makhādeva này, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, sống theo Phạm hạnh. Các vị ấy, sau khi tu tập bốn Phạm trú, khi thân hoại mạng chung, được sanh lên Phạm thiên giới.

Nimi là vị cuối cùng của các vị vua ấy, là vị Pháp vương như pháp, kiên trì trên pháp, vị Đại vương thực hành chánh pháp giữa các Bà-la-môn, gia chủ, giữa thị dân và thôn dân, hành trì lễ *Uposatha* vào các ngày mười bốn, ngày mười lăm và ngày mười tám.

312. Thuở xưa, này Ānanda, khi chư thiên ở cõi Tam Thập Tam (Tāvātimsa) ngồi hội họp với nhau tại giảng đường Thiện Pháp (Sudhamma), cuộc đối thoại sau đây được khởi lên: “Thật hạnh phúc thay cho dân chúng Videha! Thật tốt đẹp thay cho dân chúng Videha, được Vua Nimi là vị Pháp vương như pháp, kiên trì trên pháp, vị Đại vương thực hành chánh pháp giữa các Bà-la-môn, gia chủ, giữa thị dân và thôn dân, hành trì lễ *Uposatha* vào các ngày mười bốn, ngày mười lăm và ngày mười tám.”

Rồi này Ānanda, Thiên chủ Sakka nói với chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba:

“Chư khanh, chư khanh có muốn yết kiến Vua Nimi không?”

“Thưa Thiên chủ, chúng tôi muốn yết kiến Vua Nimi.”

Lúc bấy giờ, Vua Nimi trong ngày rằm lễ Bó-tát, đã gọi đầu, giữ trai giới, đang ngồi trên lầu cung điện. Rồi này Ānanda, Thiên chủ Sakka, như nhà lực sĩ duỗi bàn tay đang co lại, hay co lại bàn tay đang duỗi ra; cũng vậy, Thiên chủ biến mất giữa chư thiên cõi trời Ba Mươi Ba, và hiện ra trước mặt Vua Nimi. Rồi này Ānanda, Thiên chủ Sakka nói với Vua Nimi:

“Tâu Đại vương, thật hạnh phúc thay cho Đại vương! Thật tốt lành thay cho Đại vương! Tâu Đại vương, chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba đang ngồi tại giảng đường Thiện Pháp tán thán Đại vương và nói: “Thật hạnh phúc thay cho dân chúng Videha... (như trên)... và ngày mừng tám!” Tâu Đại vương, chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba muốn yết kiến Đại vương. Tâu Đại vương, tôi sẽ gởi cho Đại vương một cỗ xe có ngàn ngựa kéo, Đại vương hãy cười thiên xa ấy, chớ có sợ hãi!”

Này Ānanda, Vua Nimi im lặng nhận lời.

313. Rồi này Ānanda, Thiên chủ Sakka, sau khi biết được Vua Nimi đã nhận lời, như nhà lược sĩ... (như trên)... và ngày mừng tám.”

314. Rồi này Ānanda, Thiên chủ Sakka gọi người đánh xe Mātali và nói:

“Này Mātali, sau khi thắng cỗ xe có ngàn ngựa kéo, hãy đi đến Vua Nimi và nói: ‘Tâu Đại vương, đây là cỗ xe có ngàn ngựa kéo do Thiên chủ Sakka gửi đến cho Đại vương. Đại vương hãy cười thiên xa, chớ có sợ hãi!’”

“Thưa vâng, Tôn giả.”

Người đánh xe Mātali vâng đáp Thiên chủ Sakka, cho thắng cỗ xe có ngàn ngựa kéo, đi đến Vua Nimi và thưa:

“Tâu Đại vương, đây là cỗ xe có ngàn ngựa kéo do Thiên chủ Sakka gửi đến cho Đại vương. Đại vương hãy cười thiên xa, chớ có sợ hãi! Và tâu Đại vương, con sẽ dẫn Đại vương đi đường nào? Con đường do đó các nghiệp ác đưa đến sự cảm thọ quả báo các nghiệp ác hay con đường do đó các thiện nghiệp đưa đến sự cảm thọ quả báo các thiện nghiệp?”

“Hãy đưa ta đi, cả hai con đường.”

Và này Ānanda, người đánh xe Mātali đưa Vua Nimi đến giảng đường Thiện Pháp. Này Ānanda, Thiên chủ Sakka thấy Vua Nimi đường xa đi đến, sau khi thấy vậy, liền nói với Vua Nimi:

“Hãy đến, tâu Đại vương; thiện lai, tâu Đại vương! Tâu Đại vương, chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba ngồi ở giảng đường Thiện Pháp, tán thán Đại vương như sau: “Thật là hạnh phúc... (như trên)... và ngày mừng tám!” Tâu Đại vương, chư thiên ở cõi trời Ba Mươi Ba muốn yết kiến Đại vương. Tâu Đại vương, hãy hoan lạc với thiên uy lực giữa chư thiên.”

“Thôi vừa rồi, Tôn giả. Hãy đưa tôi về Mithilā, tại đây tôi sẽ sống theo chánh pháp giữa các vị Bà-la-môn, gia chủ, giữa các thị dân và thôn dân, và thọ trì trai giới vào các ngày mười bốn, ngày mười lăm và ngày mừng tám.”

Rồi này Ānanda, Thiên chủ Sakka nói với người đánh xe Mātali:

“Này Mātali, sau khi thắng cỗ xe có ngàn ngựa kéo, hãy đưa Vua Nimi về tại Mithilā.”

“Thưa vâng, Tôn giả.”

Này Ānanda, người đánh xe Mātali vâng đáp Thiên chủ Sakka, thắng cỗ xe có ngàn ngựa kéo, và đưa Vua Nimi về Mithilā.

Ở đây, này Ānanda, Vua Nimi sống như pháp giữa các vị Bà-la-môn, gia chủ, giữa các thị dân và thôn dân, và thọ trì trai giới vào các ngày mười bốn, ngày mười lăm và ngày mười tám.

Và này Ānanda, sau nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm, Vua Nimi gọi người thợ cạo tóc:

“Này thợ cạo tóc, khi nào ông thấy trên đầu ta có mọc tóc bạc, hãy báo cho ta biết.”

“Thưa vâng, tâu Đại vương.”

Này Ānanda, người thợ cạo tóc vâng đáp Vua Nimi. Này Ānanda, sau nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm, người thợ cạo tóc thấy trên đầu Vua Nimi có mọc tóc bạc, thấy vậy liền tâu với Vua Nimi:

“Các thiên sứ đã hiện ra cho Đại vương, tóc bạc đã được thấy mọc trên đầu.”

“Vậy này thợ cạo tóc, hãy khéo nhổ những sợi tóc bạc ấy với cái nhíp và đặt chúng trên bàn tay của ta.”

“Thưa vâng, tâu Đại vương.”

Này Ānanda, người thợ cạo tóc vâng đáp Vua Nimi, sau khi khéo nhổ những sợi tóc bạc ấy với cái nhíp, đặt chúng trên bàn tay Vua Nimi. Rồi này Ānanda, Vua Nimi, sau khi cho người thợ cạo tóc một lương áp [như một ân tứ], liền cho gọi vị Hoàng tử con đầu và nói:

“Này Hoàng tử thân yêu, các thiên sứ đã hiện ra cho ta, tóc bạc đã được thấy mọc trên đầu. Ta đã hưởng thọ các dục lạc thế gian, nay đã đến thời đi tìm kiếm các thiên lạc. Hãy đến đây, Hoàng tử thân yêu, hãy trị vì quốc độ này. Sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, ta sẽ xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Và này, Hoàng tử thân yêu, khi nào con thấy tóc bạc mọc trên đầu, thời hãy cho người thợ cạo tóc một lương áp như một ân tứ, sau khi khéo giao lại quốc gia cho vị Hoàng tử con đầu, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, hãy xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Truyền thống tốt đẹp này do ta thiết lập, con phải tiếp tục duy trì, con chớ thành người tối hậu sau ta! Này Hoàng tử thân yêu, khi hai người còn tồn tại, và có sự đứt đoạn của truyền thống này, thời người nào [làm cho đứt đoạn], người ấy là người tối hậu. Này Hoàng tử thân yêu, ta nói với con: “Truyền thống tốt đẹp này do ta thiết lập, con phải tiếp tục duy trì. Con chớ thành người tối hậu sau ta!””

315. Rồi này Ānanda, Vua Nimi, sau khi cho người thợ cạo tóc một lương áp [như là một ân tứ], sau khi khéo giao quốc gia cho vị Hoàng tử con đầu, chính tại rừng xoài Makhādeva này, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia. Vị này an trú, biến mãn một phương với tâm thâm nhuần lòng từ; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như

vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; vị ấy an trú, biến mãn với tâm thẩm nhuần lòng từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân... với tâm thẩm nhuần lòng bi... (như trên)... với tâm thẩm nhuần lòng hỷ... (như trên)... an trú, biến mãn một phương với tâm thẩm nhuần lòng xả; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư; như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới; vị ấy an trú, biến mãn với tâm thẩm nhuần lòng xả, quảng đại, vô biên, không hận, không sân. Nhưng này Ānanda, Vua Nimi, tám vạn bốn ngàn năm, đã chơi trò chơi của Hoàng tử; tám vạn bốn ngàn năm, đã trị vì như một Phó vương; tám vạn bốn ngàn năm, đã chấp chánh như một Quốc vương; tám vạn bốn ngàn năm, chính tại rừng xoài Makhādeva này, sau khi cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, sống theo Phạm hạnh. Vị này, sau khi tu tập bốn Phạm trú, khi thân hoại mạng chung, được sanh lên Phạm thiên giới.

Nhưng này Ānanda, người con của Vua Nimi tên là Kalārajanaka. Vị này không xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị này đã cắt đứt truyền thống tốt đẹp ấy. Vị này là người tối hậu của các vị ấy.

316. Này Ānanda, rất có thể ông nghĩ như sau: “Trong thời ấy, Vua Makhādeva, vị đã thiết lập truyền thống tốt đẹp ấy là một vị khác.” Nhưng này Ānanda, chớ có hiểu như vậy. Trong thời ấy, Ta là Makhādeva. Ta đã thiết lập truyền thống tốt đẹp ấy. Dân chúng đến sau cho rằng truyền thống tốt đẹp ấy được Ta thiết lập. Nhưng này Ānanda, truyền thống tốt đẹp ấy không đưa đến yếm ly, ly tham, đoạn diệt, tịch tịnh, thượng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Và này Ānanda, nay thế nào là truyền thống tốt đẹp được Ta thiết lập, và truyền thống ấy đưa đến yếm ly, ly tham, đoạn diệt, tịch tịnh, thượng trí, giác ngộ, Niết-bàn? Chính là Thánh đạo tám ngành này, tức là Chánh tri kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định. Này Ānanda, đây là truyền thống tốt đẹp được Ta thiết lập, và truyền thống ấy đưa đến yếm ly, ly tham, đoạn diệt, tịch tịnh, thượng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Này Ānanda, về vấn đề này, Ta nói như sau: “Truyền thống tốt đẹp này do Ta thiết lập, hãy tiếp tục duy trì. Các ông chớ có thành người tối hậu sau Ta!” Này Ānanda, khi hai người còn tồn tại, và có sự đứt đoạn của truyền thống này, thời người nào [làm cho đứt đoạn], người ấy là người tối hậu. Vậy này Ānanda, Ta nói với ông: “Truyền thống tốt đẹp này do Ta thiết lập, các ông hãy tiếp tục duy trì. Các ông chớ có thành người tối hậu sau Ta!”

Thế Tôn thuyết giảng như vậy, Tôn giả Ānanda hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

